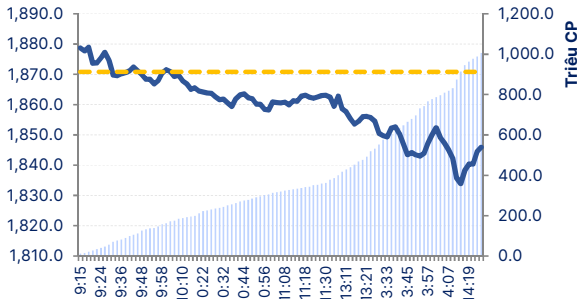


Phiên giao dịch ngày:

26/1/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,843.72	247.30
% Thay đổi Index	↓ -1.45%	↓ -2.24%
KLGD (CP)	1,115,007,168	90,596,848
GTGD (tỷ đồng)	32,172.09	1,986.94
% Thay đổi GTGD	9.55%	-4.06%

Diễn biến VN-INDEX



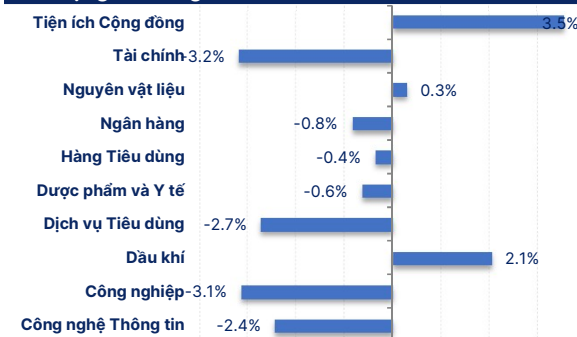
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

BID 219.37 tỷ	VCI 148.27 tỷ	STB 102.65 tỷ	GVR 74.48 tỷ
VCB -197.37 tỷ	PLX 143.96 tỷ	MWG -95.70 tỷ	HDB -64.88 tỷ
VNM 185.77 tỷ	GAS 120.33 tỷ	POW 79.94 tỷ	VIC -53.81 tỷ
	DGC -107.01 tỷ	VIC -78.80 tỷ	GEX -53.61 tỷ
		PNJ 75.52 tỷ	VHM -
			TCX -

GT Bán: -3917.76

4027.31 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau tuần VNINDEX giảm điểm, ngắt mạch tăng điểm 05 tuần liên tiếp. Thị trường tiếp tục có diễn biến khá tiêu cực trong phiên đầu tuần này. VNINDEX trong phiên sáng phục hồi nhẹ lên vùng 1.880 điểm với thanh khoản thấp, lực cầu suy giảm khá mạnh. Áp lực bán sau đó gia tăng mạnh trong phiên chiều với rất nhiều mã, nhóm mã giảm mạnh. Kết phiên VNINDEX giảm 27,07 điểm (-1,45%) về mức 1.843,72 điểm, chịu áp lực kiểm định vùng giá quanh 1.800 điểm. Trong khi VN30 giảm mạnh -45,48 điểm (-2,19%) về mức 2.032,28 điểm, dưới vùng giá cao nhất năm 2025 quanh 2.055 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiêu cực với 264 mã giảm giá. Chịu áp lực bán mạnh ở nhiều mã nhóm xây dựng, hàng không, bất động sản, ngân hàng, chứng khoán, khu công nghiệp, cảng biển, bảo hiểm... Trong khi chỉ có số ít mã tăng giá, tập trung ở các cổ phiếu đầu ngành nhóm năng lượng, ngân hàng, cao su, viễn thông, thủy sản... với 73 mã tăng giá và 45 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE tăng 18,6% so với phiên trước. Thể hiện áp lực bán gia tăng mạnh hơn trong bối cảnh VNINDEX tạo đỉnh ngắn hạn và áp lực dư nợ ký quỹ cao. Khối ngoại mua ròng nhẹ trong phiên giao dịch hôm nay với giá trị 109,5 tỷ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G2000 kết phiên ở mức 2.036,0 điểm, giảm -1,93% so với phiên trước. Chênh lệch chuyển sang dương +3,72 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G3000, 411G6000, 411G90000 chênh lệch dương từ +0,02 điểm đến +15,02 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 4,5% so với phiên trước. Cho thấy các trader tăng vị thế đầu cơ trong phiên khi VN30 biến động mạnh, nghiêng về VN30 sẽ phục hồi trở lại sau phiên giảm mạnh hôm nay. Xu hướng ngắn hạn 411G2000 chịu áp lực kiểm tra lại vùng giá quanh 2.000 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G2000 là 38.172, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX tạo đỉnh ngắn hạn vùng 1.900 điểm - 1.920 điểm sau 05 tuần tăng điểm. VNINDEX có thể chuyển sang giai đoạn điều chỉnh, tích lũy với áp lực kiểm định lại vùng đỉnh giá năm 2025 sau khi vượt qua như đã đề cập. Kháng cự ngắn hạn của VNINDEX quanh 1.870 điểm, vùng hỗ trợ 1.770 điểm - 1.800 điểm tương ứng vùng giá cao nhất năm 2025.

Chúng tôi đã nhận định rủi ro tạo đỉnh của thị trường trong nhiều bản tin trước cũng như khuyến nghị vị thế đầu cơ, tỉ lệ đòn bẩy cao, nên xem xét cơ cấu, giảm tỉ lệ dư nợ khi thông tin tổng dư nợ quý IV của các công ty chứng khoán ở mức cao kỷ lục. Ở thời điểm hiện tại, tổng vốn hóa toàn thị trường khoảng 421 tỉ USD, tương đương 82%/GDP 2025. Đây chưa phải là vùng vốn hóa hấp dẫn của thị trường. Nhà đầu tư nên ưu tiên kiểm soát rủi ro và chờ thị trường tạo vùng giá cân bằng mới sau giai đoạn tăng trưởng ngắn hạn.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
GAS	107.80	61-63	110-120	59	21.5	41.3%	1.1%	Theo dõi giải ngân
PVD	27.40	24-25	31-33	21	17.1	5.4%	53.1%	Theo dõi giải ngân
SAS	38.36	36-37.5	50-52	34	11.0	23.7%	170.7%	Theo dõi giải ngân
FRT	145.10	148-151	175-180	140	40.1	26.4%	55.2%	Theo dõi giải ngân
TIP	19.60	18.5-19.5	22-23	17.5	6.8	-16.8%	42.4%	Theo dõi giải ngân
VTP	113.00	107-109	130-132	102	36.0	-9.2%	-20.2%	Theo dõi giải ngân
VTO	11.80	11.8-12	14.5-15	11.3	8.4	-2.4%	13.5%	Theo dõi giải ngân

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Am_Tang	Duong_Tang	Am_Tang	Duong_Tang	Duong_Tang	Tich Luy	Duong_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		226.6	-121.7	-326.7	-80.8	-287.8	-327.8	-14.4	-271.9
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	MVN	GVR	BMS	VGI	GAS	TET	GVR
		DLG	DXP	TRC	PHS	FOX	PLX	VDN	PHR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Suy Giam	Dieu Chinh
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Duong_Giam	Duong_Giam	Duong_Giam	Duong_Giam	Money_in	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-99.8	-101.2	-9.3	-116.4	-16.8	-207.9	-214.9	-5.9
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		BVH	PNJ	POM	ANV	PLC	BID	BFC	SAS
		PRE	PSD	TVN	VHC	DHA	STB	NFC	VJC
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	70
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	43
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Duong_Tang	Duong_Tang	Duong_Tang	Am_Tang	Duong_Tang	39
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		18.0	-60.1	-248.3	-186.2	-82.3	22.6	-331.5	35
Tương quan- VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	73	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		POW	PAN	DCL					
		NT2	ANV	MKV					

TIN NỔI BẬT

Sau thành công của Đại hội XIV, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh yêu cầu chuyển mạnh từ nghị quyết sang hành động, tăng tốc cải cách, đổi mới và tăng trưởng để đưa đất nước bứt phá trong 5-10 năm tới - giai đoạn có ý nghĩa quyết định với tương lai Việt Nam.

Tổng Bí thư Tô Lâm kêu gọi hành động quyết liệt cho giai đoạn phát triển

Từ nghị quyết đến thực tiễn, Tổng Bí thư nhấn mạnh yêu cầu chấm dứt tình trạng “nói nhiều làm ít”, thay bằng nguyên tắc “nói đi đôi với làm”. Mỗi cấp ủy, mỗi cán bộ, đặc biệt là người đứng đầu, phải gương mẫu, dám nghĩ, dám làm và chịu trách nhiệm đến cùng về kết quả. Theo ông, giai đoạn 5-10 năm tới mang ý nghĩa quyết định với 2 mục tiêu chiến lược 100 năm của đất nước. Trong thời gian ngắn này, Việt Nam vừa phải hoàn thành các mục tiêu phát triển giai đoạn 2026-2030, vừa tạo nền tảng cho bước nhảy vọt đến năm 2045.

Với TP Hồ Chí Minh, Nghị quyết số 79-NQ/TW đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh thành phố đang tái cấu trúc hệ thống DNNN, hướng tới hình thành các tập đoàn đủ lớn dẫn dắt phát triển trong bối cảnh mới.

Nghị quyết 79: “Cú hích” tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước tại TP Hồ Chí Minh

Mặc dù sở hữu thị trường lớn và nhiều nguồn lực, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn chưa hình thành được doanh nghiệp nhà nước thực sự đóng vai trò dẫn dắt trong phát triển kinh tế và hạ tầng đô thị. Đáng chú ý, sau khi mở rộng không gian phát triển thông qua hợp nhất với Bình Dương và Bà Rịa-Vũng Tàu, quy mô hệ thống doanh nghiệp nhà nước của Thành phố Hồ Chí Minh gia tăng đáng kể, với sự hiện diện của những doanh nghiệp có quy mô lớn như Becamex IDC. Theo các phương án đang được nghiên cứu, Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến tổ chức lại hàng chục doanh nghiệp nhà nước thành khoảng 6-7 tập đoàn lớn, hoạt động theo các lĩnh vực chuyên ngành sâu như hạ tầng-đô thị, tài chính-đầu tư, thương mại-dịch vụ, công nghiệp-logistics. Việc tái cấu trúc này nhằm khắc phục tình trạng doanh nghiệp nhà nước hoạt động phân tán, manh mún kéo dài nhiều năm, khiến nguồn lực bị chia nhỏ và khó phát huy hiệu quả tổng hợp.

Chính quyền của Tổng thống Mỹ Donald Trump đang lên kế hoạch rót 1,6 tỷ USD vào một công ty chuyên về đất hiếm của Mỹ, đánh dấu khoản đầu tư lớn nhất của Mỹ vào lĩnh vực này, trong nỗ lực mới nhất của Mỹ nhằm can thiệp vào ngành công nghiệp tư nhân để đảm bảo nguồn cung các loại khoáng sản then chốt.

Chính quyền Tổng thống Donald Trump rót 1,6 tỷ USD vào lĩnh vực đất hiếm

Theo những nguồn tin thân cận, Chính phủ Mỹ sẽ nhận 10% quyền sở hữu tại tập đoàn khai khoáng USA Rare Earth, một đơn vị khai thác khoáng sản có trụ sở tại Oklahoma đã niêm yết trên thị trường chứng khoán và đang kiểm soát các mỏ đất hiếm nặng quan trọng tại Mỹ. Dự kiến, khoản đầu tư từ chính phủ và một thỏa thuận huy động vốn tư nhân riêng biệt trị giá 1 tỷ USD sẽ được công bố ngày 26/1/2026.

Sau ba lần cắt giảm lãi suất liên tiếp kể từ tháng 9/2025 đưa mức lãi suất về khoảng 3,5-3,75% khi thị trường việc làm suy yếu, Chủ tịch Fed, ông Jerome Powell, đã đánh đi tín hiệu về việc nâng cao tiêu chuẩn cho các quyết định giảm lãi suất tiếp theo. Chủ tịch Fed, ông Jerome Powell, đã đánh đi tín hiệu về việc nâng cao tiêu chuẩn cho các quyết định giảm lãi suất tiếp theo.

Fed dự kiến giữ nguyên mức lãi suất tại cuộc họp tới

Giới quan sát dự báo Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) sẽ giữ nguyên mức lãi suất trong cuộc họp sắp tới, duy trì lập trường kiên định bất chấp sức ép hạ lãi suất từ Tổng thống Donald Trump.

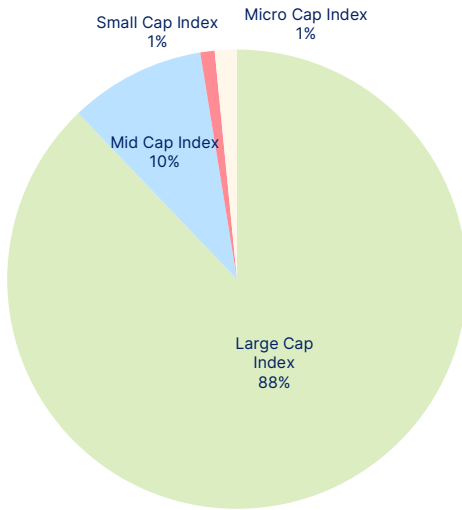
Giá USD giảm mạnh nhất trong hơn 1 năm

Trong tuần giao dịch 19-23/01/2026, đồng USD trên thị trường quốc tế chịu áp lực giảm mạnh khi căng thẳng địa chính trị leo thang. Trên thị trường quốc tế, chỉ số USD-Index đã đứt mạch tăng ba tuần liên tiếp khi giảm tới 1,8 điểm, chốt tại ngưỡng 97,4 điểm vào cuối tuần 23/01. Đây là mức sụt giảm theo tuần mạnh nhất kể từ cuối tháng 5 năm ngoái, đưa đồng bạc xanh lùi sâu về sát mức thấp nhất trong vòng gần bốn tháng qua.

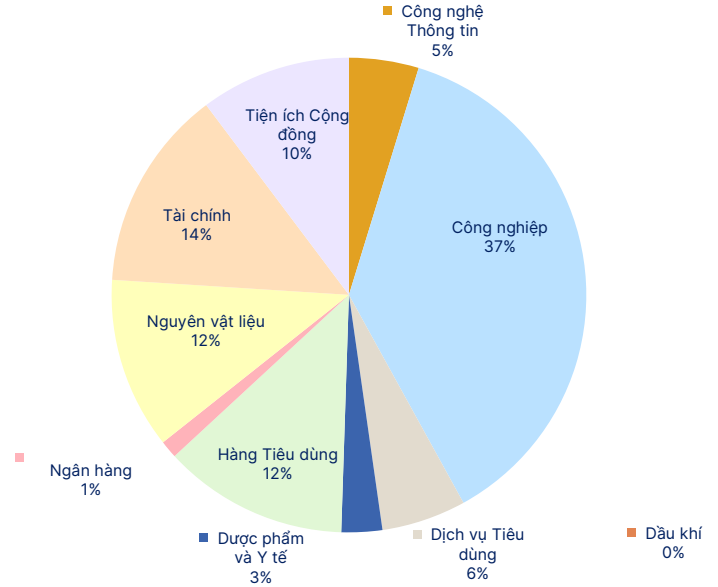
Diễn biến trên thế giới đã nhanh chóng thấm thấu vào thị trường ngoại hối chính thống trong nước. Tính đến ngày 23/01, Ngân hàng Nhà nước đã điều chỉnh tỷ giá trung tâm xuống mức 25.125 đồng/USD, giảm 6 đồng so với tuần trước. Từ đó kéo theo biên độ giao dịch cho phép tại các ngân hàng thương mại nằm trong khoảng 23.869-26.381 đồng/USD.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,274,578	5.6%	1,147	144.2	4.0
VCB	573,199	16.8%	4,202	16.3	2.6
VHM	503,158	11.7%	6,134	20.0	2.1
BID	356,685	16.7%	3,781	13.4	2.1
CTG	302,911	21.0%	4,292	9.1	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	75,689,121	19.0%	2,577	6.3	1.1
VIX	67,214,761	24.1%	2,766	8.8	1.8
MSB	41,301,709	13.9%	1,729	7.2	0.8
VPB	34,828,471	14.6%	3,024	9.4	1.3
HPG	34,163,358	11.9%	1,876	14.3	1.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PNC	↑ 7.0%	4.1%	714	35.0	1.4
COM	↑ 7.0%	6.4%	1,937	16.6	1.1
STG	↑ 7.0%	10.7%	2,734	13.9	1.4
GAS	↑ 6.9%	18.5%	4,872	20.7	3.7
MDG	↑ 6.9%	22.8%	2,997	11.3	2.5

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	↓ -7.0%	13.6%	1,371	13.1	1.7
HU1	↓ -7.0%	4.2%	622	10.6	0.4
PMG	↓ -6.9%	3.0%	444	20.5	0.6
PET	↓ -6.9%	9.2%	2,090	15.9	1.4
HID	↓ -6.9%	5.7%	712	9.8	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	5,696,822	5.4%	674	20.6	0.9
BID	4,234,046	16.7%	3,781	13.4	2.1
VCI	4,022,962	8.7%	1,849	19.4	1.7
VNM	2,709,278	23.6%	4,162	16.1	3.7
PLX	2,509,260	9.2%	2,090	26.1	2.4

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	(3,514,257)	-7.7%	(1,925)	-	0.5
VCB	(2,822,067)	16.8%	4,202	16.3	2.6
SHB	(2,568,714)	19.0%	2,577	6.3	1.1
PDR	(2,333,750)	1.8%	211	84.5	1.5
HDB	(2,253,535)	23.2%	3,059	9.7	1.5

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn